

Bản án số: **275/2020/HS-ST**

Ngày: 24/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quốc Hải

Ông Nguyễn Hồng Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung -Thư ký Tòa án nhân dân
quận Hà Đông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà
Chu Thị Quỳnh - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 277/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đèo Văn H, sinh năm 1979; (tên gọi khác: Lèo Văn H); giới tính: Nam; HKTT: BT, xã BM, huyện TC, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; con ông Lèo Văn T, sinh năm 1955 và bà Lường Thị U, sinh năm 1953; Anh, chị, em ruột: có 6 người, bị cáo là thứ 3; Vợ Lò Thị N, sinh năm 1979; có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: Bản án số 188/2014/HSST ngày 15/5/2014 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 09/5/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Hữu Thành và bà Hồ Bích Phương
- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội, (*Ông Thành vắng mặt, bà Phương có mặt*).

2. Họ và tên: Quàng Văn Th, sinh năm 1993; (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; HKTT: BT, xã BM, huyện TC, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt nam bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 09-QĐ/UBKTHU ngày 30/10/2020 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Thuận Châu. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Quàng Văn N, sinh năm 1957 và bà Quàng Thị H, sinh năm 1958; Anh, chị, em ruột: có 5 người, bị cáo là thứ 5; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Hữu Thành và bà Hồ Bích Phương
- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội, (*Ông Thành vắng mặt, bà Phương có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20/9/2020, Th và H rủ nhau mỗi người góp 100.000 đồng để mua 200.000 đồng ma túy heroin sử dụng. Sau đó H điều khiển xe máy Wave Anpha màu xanh, BKS: 22K5-02XX (xe do Th mượn của người tên “**H**” làm cùng ở công trường xây dựng) chở Th ngồi sau đi từ công trường gần chung cư Victoria, Văn Phú, Hà Đông đến Ngã Tư Sở, quận Thanh Xuân, Hà Nội để tìm mua heroin sử dụng. Đến nơi, H dừng xe rồi được Th đưa cho 100.000 đồng, H cầm tiền và đi bộ tới đoạn gầm cầu Ngã Tư Sở, thì gặp người nam giới không quen biết trông giống người nghiện đang đứng ở lề đường, H hỏi: “*Có bán ma túy không*”(ý hỏi mua ma túy

heroin), người nam giới nói: “*Có, mua bao nhiêu*”, H lấy trong người ra 200.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng của Th) đưa cho người nam giới và được người này đưa lại cho 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (ma túy heroin). Nhận xong, H cầm gói ma túy rồi đi lại chỗ Th đợi và đưa cho Th cầm gói ma túy, sau H tiếp tục điều khiển xe máy chở Th đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi H và Th về đến khu vực Nhà thi đấu quận Hà Đông, địa chỉ: số 182 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thì bị Công an phường Quang Trung phối hợp với tổ công tác Y14/141- Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay phải của Quàng Văn Th (người ngồi sau xe máy) 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước (1x1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (Th và Đèo Văn H khai nhận là ma túy heroin cả hai cùng góp tiền mua để sử dụng). Công an phường Quang Trung đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th và H, niêm phong vật chứng và tạm giữ chiếc xe máy trên cùng 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel sim số 0856906XXX của Đèo Văn H và 01 điện thoại nhãn hiệu Vio sim số 0828409XXX của Quàng Văn Th đưa về trụ sở. Sau bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông để điều tra xử lý.

Ngày 21/9/2020, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Quàng Văn Th và Đèo Văn H nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 8450/KLGD-PC09 ngày 27/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội (bút lục 52), kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,292 gam”.

Tại Cáo trạng số 280/CT-VKS-HĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Đèo Văn H và Quàng Văn Th về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông duy trì quyền công tố: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đèo Văn H từ 15 đến 18 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quảng Văn Th 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, các mép dán ngoài có chữ ký của đối tượng Quảng Văn Th và Đèo Văn H, cán bộ Công an phường Quang Trung: ông Lê Nam Cường và giám định viên Nguyễn Hồng Quân; Áp dụng Điều 228 Bộ luật Dân sự, sau 01 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước Xe máy Wave Anpha đã thu giữ; Trả lại bị cáo Đèo Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đen, sim số 0856906XXX; Trả lại bị cáo Quảng Văn Th 01 điện thoại nhãn hiệu Vio màu đen, sim số 0828409XXX;

Đối với Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha sơn màu xanh, lốc máy có chữ SANDA, BKS: 22K5-02XX, số khung RLGSA10DH7H001144, số máy VMSA4A-H01144 thu giữ của Đèo Văn H. Quá trình điều tra, xác định; xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng, giám định số khung, số máy nguyên thủy. Cơ quan điều tra đã đăng báo An ninh thủ đô 3 số ngày 16, 17 và 19 tháng 10 năm 2020 tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 1 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Hồ Bích Phương - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội: Nhất trí với Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về Tội danh và hành vi của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo thì xem xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội của các bị cáo. Nguyên nhân phạm tội của các bị cáo do sự thiếu hiểu biết, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế. Cả hai bị cáo đều là người dân tộc, sống ở vùng có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã nhận ra được sai lầm. Bị cáo Th lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo, xử phạt các bị cáo mức thấp nhất so với đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và định khung hình phạt: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 20/9/2020, tại khu vực Nhà thi đấu quận Hà Đông, địa chỉ: số 182 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Quàng Văn Th và Đèo Văn H có hành vi mua và đem theo người để sử dụng trái phép 01 gói ma túy loại **Heroine**, khối lượng **0,292 gam**, thì bị Công an phường Quang Trung, quận Hà Đông phối hợp với tổ công tác công tác Y14/141- Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, nó làm ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe người sử dụng, nó hủy hoại nhân cách con người, là nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình và còn là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật; vì vậy pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, xử lý nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân, buộc các bị cáo phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Bị cáo Th còn là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam nhưng không rèn luyện tu dưỡng đạo đức người Đảng viên mà còn tàng trữ ma túy để sử dụng trái pháp luật. Bị cáo Đào Văn H nhân thân có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học, tu sửa bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này tính là tái phạm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có đồng phạm với tính chất giản đơn. Vai trò của các bị cáo là ngang nhau, do đó phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Bị cáo H, đã bị xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là “tái phạm” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự, có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo.

Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo yên tâm cải tạo, phấn đấu trở thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông 01 phong bì niêm phong dán kín, các mép dán ngoài có chữ ký của các đối tượng Đèo Văn H và Quảng Văn Th, cán bộ Công an phường Quang Trung: Lê Nam Cường và giám định viên Nguyễn Hồng Quân bên trong chứa ma túy là tang vật vụ án, đây là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen, sim số 0856906XXX thu giữ của Đèo Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vio màu đen, sim số 0828409XXX thu giữ của Quảng Văn Th, các bị cáo không dùng điện thoại vào việc phạm tội, nên tuyên trả lại các bị cáo.

- Đối với Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha sơn màu xanh, lốc máy có chữ SANDA, BKS: 22K5-0209, số khung RLGS A10DH7H001144, số máy VMSA4A-H01144 thu giữ của Đèo Văn H. Quá trình điều tra, Quảng Văn Th khai là xe Th mượn của người tên “H” (không rõ lai lịch) cùng làm ở công trường với Th. Kết quả tra cứu xe đăng ký mang tên Lê Thanh H1, sinh năm 1980, địa chỉ: xóm 11, xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; anh H1 khai xe anh mua từ năm 2007 đăng ký chính chủ, đến năm 2016 anh đã bán cho một người không quen biết; xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng, giám định số khung, số máy nguyên thủy. Cơ quan điều tra đã đăng báo An ninh thủ đô 3 số ngày 16, 17 và 19 tháng 10 năm 2020 tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Cần áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 01 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về nguồn gốc ma túy thu giữ và đối tượng bán cho Đèo Văn H ngày 20/9/2020: H khai mua của người nam giới không quen biết tại khu vực gầm cầu Ngã Tư Sở, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Ngoài lời khai của H không có tài liệu nào chứng minh, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331;

333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1- Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Đèo Văn H và Quảng Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Điều luật áp dụng và hình phạt:

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đèo Văn H 17 (Mười bảy) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2020.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Quảng Văn Th 13 (Mười ba) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/9/2020.

3- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong dán kín, các mép dán ngoài có chữ ký của các đối tượng Đèo Văn H và Quảng Văn Th, cán bộ Công an phường Quang Trung: Lê Nam Cường và giám định viên Nguyễn Hồng Quân;

- Trả lại bị cáo Đèo Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đen, sim số 0856906XXX;

- Trả lại bị cáo Quảng Văn Th 01 điện thoại nhãn hiệu Vio màu đen, sim số 0828409XXX;

- Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự: sau 01 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Wave anpha sơn màu xanh, lốc máy có chữ SANDA, BKS: 22K5-02XX, số khung RLGSA10DH7H001144, số máy VMSA4A-H01144 thu giữ của Đèo Văn H.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 12 năm 2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- Người bao chữa;
- Đảng ủy huyện; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Thuận Châu, tỉnh Sơn La;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thoa